

GIÁ BÁN	
DÒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.500	2.500
Sáu tháng 1.000	1.800
Ba tháng 600	1.200

Đưa báo phải trả tiền trước.
Theo và mandat gửi cho H. TRẦN-DINH-PHIẾN. - Ai đóng quảng cáo, vận chuyển, xin thường gửi trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYỆNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIẾN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ, thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÂN
Số 12 Lương Định Của, Hà Nội
Giá thuê mỗi số 10
Số 12 Lương Định Của
Hà Nội

Sai một ly đi
một dặm.

Vì sao mà pháp luật chế độ trong xã-hội cần phải sửa đổi cho thích hợp?

Phần đông học giả đã công nhận đạo đức là khuôn mẫu hoàn thiện tuyệt đối, làm nền tảng cho nhân đạo, có tính chất bao quát vĩnh viễn mà không thay đổi; con chế độ hay dở, tốt xấu, theo thời theo xứ mà thay đổi luôn, không phải là như định bất dịch. Thật thế. Vì như nhân nghĩa là trí là lòng lương tri trời phú cho người, kinh tế giá, thương kè trẻ, giúp người yếu, cứu người khổ nạn... không xưa, không nay, không đông, không tây, ai cũng nhận những đức trên là hợp với nhân đạo. Pháp luật và chế độ thì khác thế. Pháp luật và chế độ trong xã hội hay một dân tộc nào, cũng là tùy theo phong tục, tập quán, lễ giáo, học thuyết, như là hoàn cảnh trong cuộc sinh hoạt giao tế mà tạo ra, thường phải thay đổi luôn. Muốn biết rõ sự thay đổi ấy cần thiết là thế nào, xem một chuyện cang gần ở trước mắt ta dưới đây thì đủ rõ:

là cũng đoạn đường ấy mà khi thì đất, khi lại cát mắt? Ấy đó, sự thay đổi là tại cái cơ ở trong câu hỏi đó. Bởi ấy dễ hiểu, nhưng xin nói luôn cho cang rõ thêm:

Nơi nào đường lở và cây cối công hư, thì cần phải tu bổ nên đặt tấm bảng và cây dón ngang ấy, nơi nào không hư thì không đặt, và sau khi xây đắp xong, không có đều nguy hiểm gì thì cất đi, để cho đi lại như thường. Nơi có nơi không khi đặt khi dẹp đi là thế. Nếu như nơi đường không hư hỏng gì cả mà treo tấm bảng và đặt cây dón ngang kia, hoặc là đoạn đường cầu đã xây đắp thành rồi mà không cất tấm bảng và cây ngang đó thì có làm đều bất tiện:

1/ Những người thường qua lại đoạn đường ấy, biết rõ không có đều gì nguy hiểm thì xem tấm bảng kia cùng cây dón ngang ấy như đồ chơi mà lơ lửng trên ấy không có hiệu lực gì cả;

2/ Những người lâu nay chưa đi lại đoạn đường ấy, nay mới đi tới thấy có tấm bảng và cây ngang kia, lật phật xem xét một hồi; xem xét rồi thấy đường cầu vững chắc, không chột gì hư hỏng thì nhận lầm là sự ngăn cấm đó vì có gì khác chớ không phải vì cơ đường cầu hư hỏng, thế là tấm bảng và cây dón ngang kia mất hẳn ý nghĩa lúc đầu tiên đặt ra nó;

3/ Hai đều trên vẫn có hai, song chưa thiết thời lắm, đến đến thứ ba này thì cái hại có hơi lan rộng và kéo dài ra. Trong lúc sửa đoạn đường cầu hư ấy, xe và người phải đi quanh, sau lúc gần thành, có bọn gác đường kia thương đời các xe điện mới cất bực mới cho đi qua, không thì buộc phải cất bảng và hành khách ra đi bộ mới chịu đi qua kia. Có khi đường đã thành lâu mà bọn gác còn lợi dụng tấm bảng và cây ngang kia để kiểm soát.

Thế là tấm bảng và cây dón ngang kia trở làm mối hàng cho bọn thừa hành kia mua bán.

Câu chuyện tấm thương má ký giá nói dài như thế, là trong cho nhà đương cuộc gánh cái chức trách bảo toàn trị an trong xứ, nên xem xét tình trạng trong xã hội mà sửa đổi những chế độ không thích hợp nhất là những chế độ làm

CHUYÊN ĐỀ

Thi nhân nước Nam nhiều quá!

Trước kia về thời học chữ Hán, đã có tiếng ai phú tả hay làm thi. Trong bốn bình hoạn chí lược của người Tàu, đã chép rằng: Người Nam làm thi cho đến kẻ viết không nên quên làm thi! Mà người Pháp cũng không ngoại trừ. Nghe trước có một lá thư của bộ xếp sang Pháp dự cuộc đấu xảo đầu tiên ở đó. Lúc ra đi, trình quan chánh trị người Pháp, và chính trị ấy có đến một ngàn lá thư như thế. Các ngài sang nước Pháp, nên xem xét công cuộc văn minh họ kia, không nên về không chỉ mang một tập thi...
Thế là cái thói sản «thi» ở ta, đã có tiếng, người Đông, Tây đều biết cả.

Tay vậy, về thời đó, học chữ Hán và làm thi cũng chữ Hán, đầu có đến nửa, cũng học trên 10 năm mới viết ra được 4 câu 7 chữ, hoặc 5 chữ, hay là 8 câu kia. Người ta đã nói: «ngâm thành câu 5 chữ, bỏ hết mấy hàng râu», nao có đề đáng gì. Bởi vậy nên thi đó là so với Tàu hay Tây kia, chớ so với người Nam mình thì gọi rằng thi nhàn cũng khó kém lắm. Có khi thấp được đi cả huyện cả tỉnh mà tìm không ra, hoặc may được nằm ba mươi mà thôi.

Đến cái hạng thi nhân quốc gia này nay thì sao mà sản xuất nhiều quá, có lẽ đi ra đường là bước đứng đầu nhau.

Không tin xem trên các báo, báo nào mục văn còn rộng đến, mà báo có cuộc thi hùn văn này ra cách nghiêm nhặt thế nào, trên các đơn «Lý Đ» kia cũng thấy vô số là người mua nháy!

Nói thật mech lòng, có Chuông-mai có tháng cháu 9 tuổi, mới bắt đọc quốc ngữ, mà cầm tờ báo thì lật đi tìm mục văn và văn xuôi xem trước, thành thói quen ra ra cái hình «7 chữ 4 câu» hay «7 chữ 8 câu» đem cho Chuông-mai cầm, làm cho Chuông-mai ngại hơi sứa sứa mới khổ cho!

Đương lúc kinh tế không thịnh, mà phải như thế thì sản «thi» văn nhân được làm môn hàng xuất áng thì hay biết chừng nào!

Trước kia đã thấy một nhà báo nói Đông đương là xã hội sản «thi». Nay Chuông-mai lại phát kiến được một vật «thi sản đặc biệt» như là «thi» và «thi nhân»!

Chuông-mai

thiết trong khoảng gần đây (như hàng tá, huyện đoàn, tổng đoàn v.v...) nhiều nơi không có việc gì, mà đặt ra nhiều cùng những nơi đã yên ổn, mà cũng còn để người thường sinh những chuyện «mượn quyền làm động» mà dân gian thường kêu van.

Cái gì không thích lúc thừa, chánh phủ nên lưu ý để con đường lưu thông trên xã hội của dân lành mà bỏ những điều ngăn trở vô nghĩa như tấm bảng và cây dón ngang nơi con đường đi đã ta bỏ vững chắc kia.

Diển-Dần

LẠI CÁI DI HẠI BỒI MỘT CHỮ

«GIẢI NGHĨA LÂM» CỦA TỔNG-NHO

Chữ «Lợi» (利) ở chương đầu sách Mạnh-Tử

Hàn học ở nước ta, đầu ai có bành vực thế nào, tôi cũng nhận rằng trong trăm phần đến trên 90 phần là cái học Tống-nho, có chừng cái chân học của Khổng-Mạnh theo vào cũng chỉ 5, 7 phần trong 5 trăm kia thôi. Vì từ đời Minh về sau, người minh toàn học ở sách của hai người Tống-Nho hết.

Cái quan hệ trong học giới này, Tiếng-Dân đã có bài bàn giải «Cái học khoa cử và cái học Tống-Nho, có phải là học đạo Khổng-Mạnh không?» (đăng số 431, 432, 433 và 434 vào khoảng tháng Octobre năm 1931).

Bài ấy nói cả toàn thể, chớ không chỉ riêng về sách nào, nhưng mình nói mình nghe, xem như là ai để ý đến, lợi nhiều kẻ lợi gia cho cái tiếng bài học quốc ngữ!

Bài trên ra rồi, trước hết có ông Lê Đức thì biểu đồng tình. Các bài này nay mới được bài «Lợi là cái gì?» của ông Kì-u-Sinh (đăng số 504, 505 ra ngày 3 và 7 Jun, cái số chớ giải làm của Tống-Nho về nghĩa chữ «Lợi» ở hai đầu sách Luận-gỗ. Tiếp đó lại được đọc bài «Phật đũa bần dịch Trung đặng» của ông Phan-Khôi đăng báo Thực-Nghiệp số 69 ngày 12 Jun, chỉ rõ chớ giải làm của Tống-Nho về nghĩa chữ «Lợi» mang ở hai đầu sách Trung đặng. Tôi được đọc hai bài đó có lòng mừng lắm. Mừng rằng chân lý ở trong vô trụ không khi nào tiêu diệt mà học thuyết chân chính đâu bị che lấp và lấp thế nào, cũng có ngày cái chân tướng nó bày tỏ ra cho công chúng cũng thấy công biết. Không những ngộ điểm trong làng Hán học ngày xưa, mà có lẽ trên đường Tây học sau này, cũng không khỏi có đều ngộ điểm như thế, mà đã theo mà những ngộ điểm ấy thì đi hại cho học giới không biết chừng nào!

Vì chớ quan hệ ấy nên tôi hân

SÔNG BÀN CAO ĐỪNG BẢNG SỨC ĐIỀN CỦA NGƯỜI TRIỀU TIÊN MỚİ PHÁT MINH

Công dụng Tàu hay dùng vào việc quân, lợi hại thế nào, xem cuộc Trưng nhất xung đột hiện nay cũng đủ rõ. Vì thế nhiều người chớ ý, tìm phương pháp phòng ngự, nào tên lửa, nào tên điện, song thực lực không bằng súng thần công, nên chưa có hiện quả tốt. Gần đây có 2 người Triều tiên nhập tịch dân Tàu, mới phát minh một thứ súng bắn cao mà đáng sức điện, sức đi xa đến 10.000 thước. Thứ súng này chế thành thì người Tàu hay rất tiện, vì lần bay bay cao chỉ 5.000 thước mà thôi. Nghe tin này người Nhật xuất một triệu vạn đồng mua thử súng mới phát minh ấy, nhưng 2 người kia sẵn dụ dụ, thì Hà-thời-Bình, người tham mưu Giang-hải, hay được khuyến nên để đồng về việc nước và trình lên chánh phủ thì nghiệm-Hiến đã phê chuẩn.

Điền-Dần

thêm với hai bài trên, chỉ rõ một chữ giải nghĩa làm của Tống-Nho nữa là chữ «Lợi» (利) ở hai đầu sách Mạnh-tử.

Tống-Nho giải nghĩa chữ «Lợi» thế nào? Lương-Huệ-vương nói: «Ông già không ưa «đồng» người giàu là vì má lợi đây, sẽ có những gì lợi cho nước ta chăng? (豈不遠乎里而求利哉?)»

Thầy Mạnh trả lời: «Vua nó cần gì lợi nữa cũng có nhân nghĩa mà thôi vậy?» (王何必曰利哉? 仁義而已矣.)

Chánh văn Mạnh-tử như thế mà Chu-Hy giải nghĩa chữ «Lợi».

Lợi đáng là những món giàu nước mạnh bình (từ đây trở xuống, xin nói 2 chữ «giàu mạnh» cho dễ nghe)

Giải nghĩa như thế, làm lạc xa biết chừng nào! Cỗ làm ấy tôi sẽ đi bích chương thực mà giải rõ ra sau. Trước khi xin nói một câu vào đi, cho công chúng thấy rõ, là:

Thầy Mạnh-tử không khi nào quên «đồng» và «bại» sự lợi ích mà cái lợi «giàu nước mạnh bình» bao giờ.

Nay, theo cái nghĩa Tống-Nho đã giải mà nay cần bồi cứu Huệ-vương. Ông có những gì làm cho nước tôi được giàu mạnh không? Tôi nhiên, thầy Mạnh-tử có ôm sẵn cái học thuyết nhân nghĩa mà nhận chắc rằng nhân nghĩa của mình làm cho nước được giàu mạnh, cũng không thể gạt hẳn cái học của vua Huệ-vương mà bài xích một cách quá quyết rằng «Vua nó cần nói đến giàu mạnh làm gì được. Vậy chúng ta phải rõ rằng chữ «Lợi» mà thầy Mạnh phân đó, là là lợi ích, tham lợi tức là cái lòng ích kỷ» của vua Huệ-vương chớ không phải cái lợi «giàu nước mạnh bình» như Tống-Nho đã giải.

Muốn rõ thuyết «định ngộ» trên xin có lời chứng thực giải rõ sau này.

(Lân-Nhà)

Huỳnh-thúc-Kháng

Kỳ hội đồng cải-cách ngày 17 Jun này

Ngày 17 Jun 1933, khi 9 giờ sáng Hội đồng cải cách nhóm tại nhà Tam Tòa, có quan Khâm sứ chủ tọa, 6 quan Thường thư và Ông Nghị trưởng đầu tiên làm Hội viên, lại có các quan cố vấn đến dự. Các năm đề mục nghị sự sau đây:

1. Xét báo dự thảo Chỉ Đu cải cách (Đưa báo vào).
2. Xét lại hình luật mới.
3. Xét báo dự thảo điều lệ quan lại.
4. Xét báo dự thảo cải cách tài chính (Đưa báo vào).
5. Xét các báo dự thảo cải cách giáo dục và cơ quan và tiểu học.

1) Buổi sớm ngày 17 Jun, báo trong các điều khoản và đơn thể năm kinh luật mới của.

Thế là một công việc đã đưa đi báo xong, mọi chỉ còn xếp đặt ở đây ngày hôm, vì từ trước qua Tòa quyền duyệt ý, rồi báo hành Hội đồng dịch ra quốc ngữ và chữ Hán, rồi sẽ đăng lên qua báo và đăng quốc ngữ lên Trung kỳ sáng báo.

2) Buổi chiều, Hội đồng thảo và báo dự thảo Chỉ Đu cải cách điều lệ nhân dân báo văn. Đại Việt và quyền hạn thời được xét các báo dự và Hội đồng của Hội đồng, các báo dự Trung kỳ sáng báo (Xem qua trang 2 kỳ)

VAN-VAN

Cùng bạn uống rượu chơi thuyền.
Làng sen hai bên bờ xóm râm.
Một chiếc thuyền con gió mỗi lần.
Mình vừa đi rồi ông chẳng trở,
Tiền đánh nắng con ruya đương sôi.
Trông ông đây chớ tay mình cười,
Ca trong trong ông đẹp bóng của.
Hồn thành nhàn nhàn khi chích thuyền.
Tha kẻ nghiêng ngửa chuyện năm châu.

T. V.

Viếng bạn vào vì
Nhà em hiệp mới đã giờ phân.
Lời hứa còn ghi trước bóng đèn.
Chau tiếp sân chương say với tiếng,
Gật lòng tạo vật gửi về ghen.

Nghe rằng thì thế người anh em,
Nghe một thương trời ở tròng sen.
Cho biết phải sinh là cõi tạm,
Làng vào mỗi ai được ghi tên.

T. V. B.

LẠI MỘT VẾT THƯƠNG TRONG LĂNG BÁO

chủ nhân Báo-Tôn và chủ bút tờ báo Công-luận bị cáo chưa chớ báo Trong làng báo cũng như nghề nghiệp khác, không phải là toàn chuyên hay mà không có chuyên đó. Nhưng có cái nghĩa vụ gần như tay vào cái nghề mà ở xã nhàn nhàn cao là sang trọng vì hay nói đầu đó của kẻ khác mà trước mình phải tranh đua không phạm đó.

Gần đây báo giới Nam Kỳ có xảy ra mấy chuyện đáng gọi là vết thương trong làng báo: Như chuyện ông bà Nguyễn Đức Nhuận, chủ báo Phục sinh, bị cáo về vụ hội chợ, nhưng nay đã được kiện, không có việc gì; kẻ ông Đào - Trinh - Nhứt, người tòa soạn báo Đuốc nhàn, bị cáo là dọa người kỳ tiền, nhưng nay ông Nhứt cũng được tòa xử trắng án, đã về làm báo như thường. Thế là 2 việc trên đã chôn vùi một vết thương cho làng báo. Nay thấy báo Phục - Sinh đăng cái tin ông Kỳ chớ báo Phục Sinh là một tay trong vụ ở tòa trong làng báo đã lâu, lật nhiên ông chớ bị thương chớ vết thương kỳ thế nào, chớ xem.

T. V. người Nam ở Trung-kỳ.

NGƯỜI VỚI CỘP ĐỒN NHAU

Cốp là loài thú rất dữ, nó giúp người thì nó nhai xương không tha heo giê, cũng như mèo với chuột. Thế mà cái đời mới này, người với cốp lại đôn nhau thì báo gì không lấy làm lạ?

Mới rồi Trung-Bào-tần-côn có tin một cái hình, trong một con cốp và một người đàn ông đang đôn nhau, dưới có mấy câu như vậy:

« H. Hans Brick, người dạy thể dục ở vườn bách thú Serrip, gần Luân-Đôn, đã lấy sự kiện nhân về sự khôn ngoan mà đã dạy được một con hổ, giống ở xứ Mã-lai. Ông hẳn rằng đối với loài vật để lợi đến thế nào cũng vậy. Lấy sự hung bạo để nói thì nó cũng trở lại bằng sự hung bạo, mà nên lấy sự hiền lành mà con mà để lợi thì nó cũng trở lại như thế. Theo phương pháp ấy ông chỉ dạy nó mấy tuần lễ mà đã làm cho con hổ thân thiện với ông, cũng ông đánh nó mà không bị làm cho ông phải xây oán. Mỗi khi đến với ông thì lại hôn nhau như một đôi bạn chí (thật) vậy»

Xem thế thì ông Hans Brick chỉ tốn công mấy tuần lễ mà làm con cốp trở về bạn thân. Cái chánh sách luyện tập thể dục của ông cũng đáng khâm trọng!

